

NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG DẠY VÀ HỌC HỌC PHẦN DÀN DỰNG CHƯƠNG TRÌNH NGHỆ THUẬT TỔNG HỢP CHO SINH VIÊN NGÀNH QUẢN LÝ VĂN HÓA, TRƯỜNG ĐẠI HỌC TÂN TRÀO

NGUYỄN THỊ THANH LOAN
Trưởng Đại học Tân Trào

Nhận bài ngày 15/4/2026. Sửa chữa xong 25/5/2026. Duyệt đăng 31/5/2026.

Abstract

In the system of specialized courses in Cultural Management, the Art Performance Program Organization holds an important position in developing students' professional skills through the combination of artistic knowledge, organizational skills, and management thinking. The course not only provides fundamental principles for creating art performance programs but also creates opportunities for students to comprehensively approach the process of organizing cultural activities, from idea generation, content design, and selecting performance forms to managing and evaluating the effectiveness of the program.

Keywords: Arrangement of a comprehensive art program, art, fine arts, program.

1. Đặt vấn đề

Trong bối cảnh chuyển đổi số và hội nhập quốc tế hiện nay, đời sống văn hóa nghệ thuật ngày càng phát triển đa dạng, các chương trình biểu diễn không ngừng đổi mới về nội dung, hình thức và phương thức tổ chức nhằm đáp ứng nhu cầu hưởng thụ văn hóa ngày càng cao của công chúng. Sự phát triển của công nghệ truyền thông và kỹ thuật sân khấu hiện đại vừa tạo ra nhiều cơ hội, vừa đặt ra những yêu cầu mới đối với công tác tổ chức và dàn dựng chương trình nghệ thuật, đòi hỏi đội ngũ làm công tác văn hóa phải thường xuyên cập nhật kiến thức chuyên môn, nâng cao năng lực thực hành và tư duy sáng tạo. Học phần Dàn dựng chương trình nghệ thuật tổng hợp giúp sinh viên (SV) trang bị kiến thức về xây dựng, tổ chức và điều hành chương trình nghệ thuật, đồng thời tạo điều kiện vận dụng lý thuyết vào thực tiễn nghề nghiệp. Quá trình học tập và thực hành, SV được rèn luyện kỹ năng xây dựng ý tưởng, biên tập nội dung, thiết kế kịch bản, tổ chức biểu diễn, làm việc nhóm, giao tiếp và xử lý các tình huống phát sinh trong hoạt động văn hóa nghệ thuật. Để đáp ứng yêu cầu thực tiễn, nội dung và phương pháp giảng dạy học phần cần được đổi mới theo hướng tăng cường tính thực hành, ứng dụng công nghệ và gắn với môi trường nghề nghiệp. Vì vậy, nâng cao chất lượng giảng dạy học phần là yêu cầu cần thiết nhằm đáp ứng sự phát triển của đời sống văn hóa nghệ thuật trong giai đoạn hiện nay.

2. Nội dung nghiên cứu

2.1. Một số khái niệm cơ bản

2.1.1. Khái niệm nghệ thuật

Nghệ thuật là hoạt động sáng tạo của con người nhằm nhận thức và phản ánh hiện thực thông qua hình tượng thẩm mỹ. Với tư cách là một hình thái ý thức xã hội, nghệ thuật không chỉ phản ánh đời sống hiện thực mà còn góp phần giáo dục tư tưởng, bồi dưỡng tình cảm, truyền tải các giá trị văn hóa và đáp ứng nhu cầu thẩm mỹ của cộng đồng. Trong giáo trình Mỹ học - Xã hội học nghệ thuật của tác giả Trần Quốc Bình xem nghệ thuật là “Một hoạt động sáng tạo đặc thù của con người, gắn với quá trình phản ánh và cải biến hiện thực bằng các giá trị thẩm mỹ” (Trần Quốc Bình, 2022, tr. 45). Tức là,

Email: NTTLoan@tqu.edu.vn

nghệ thuật là hoạt động sáng tạo đặc thù của con người, phản ánh hiện thực thông qua hình tượng thẩm mỹ, góp phần thỏa mãn nhu cầu tinh thần, giáo dục tư tưởng và phát triển nhân cách xã hội.

Trong giáo trình Mỹ học đại cương của Lê Ngọc Trà nhấn mạnh: “Nghệ thuật là một hình thái đặc thù của ý thức xã hội, phản ánh hiện thực thông qua hệ thống hình tượng nghệ thuật nhằm biểu đạt tư tưởng, tình cảm và các giá trị thẩm mỹ của con người. Với tư cách là hoạt động sáng tạo văn hóa, nghệ thuật không chỉ đáp ứng nhu cầu thẩm mỹ mà còn góp phần giáo dục nhận thức, bồi dưỡng nhân cách và gìn giữ các giá trị văn hóa của cộng đồng” (Lê Ngọc Trà, 2009, tr. 12). Có thể nói, nghệ thuật là hoạt động sáng tạo dựa trên sự mô phỏng hiện thực, giúp con người nhận thức thế giới, biểu đạt cảm xúc và hướng tới giá trị chân - thiện - mỹ. Theo tác giả Nguyễn Văn Dân trong cuốn *Cơ sở văn hóa Việt Nam*, chương trình là “Sự sắp xếp có chủ đích các hoạt động và nội dung nhằm tạo nên một chỉnh thể thống nhất phục vụ cho mục tiêu truyền đạt hoặc biểu đạt nhất định” (Nguyễn Văn Dân, 2002, tr. 21). Quan điểm này nhấn mạnh tính tổ chức và định hướng mục tiêu của chương trình trong hoạt động xã hội và nghệ thuật. Quá trình mô phỏng đời sống và hành động của con người ấy nhưng không phải là sự sao chép máy móc hiện thực mà là quá trình tái hiện hiện thực một cách sáng tạo, qua đó phản ánh bản chất, quy luật và ý nghĩa của cuộc sống và văn hóa và nghệ thuật có vai trò to lớn trong việc bồi dưỡng nhân cách, nâng cao đời sống tinh thần và phục vụ sự nghiệp phát triển con người, xã hội. Với tư cách là hoạt động sáng tạo và giao tiếp văn hóa, nghệ thuật không chỉ đáp ứng nhu cầu thẩm mỹ mà còn góp phần truyền tải giá trị tinh thần, nâng cao nhận thức, bồi dưỡng nhân cách, gìn giữ bản sắc văn hóa cộng đồng.

2.1.2. Khái niệm chương trình

Trong lĩnh vực văn hóa nghệ thuật, chương trình được hiểu là tổng thể các hoạt động, tiết mục hoặc nội dung được tổ chức, biên tập và sắp xếp theo một chủ đề, mục đích nhất định nhằm truyền tải thông điệp, tạo hiệu quả giáo dục, thẩm mỹ và đáp ứng nhu cầu thưởng thức của công chúng. Chương trình thường bao gồm nhiều yếu tố như nội dung, hình thức thể hiện, lực lượng tham gia, không gian, thời gian và phương tiện kỹ thuật hỗ trợ. Theo góc độ tổ chức sự kiện, chương trình là một kế hoạch hoạt động được xây dựng và triển khai theo quy trình cụ thể, bao gồm các khâu chuẩn bị, thực hiện và đánh giá nhằm bảo đảm đạt được mục tiêu của sự kiện hoặc hoạt động được tổ chức. Từ những cách tiếp cận trên có thể hiểu: Chương trình là một hệ thống các hoạt động hoặc nội dung được thiết kế, sắp xếp theo trình tự logic và thống nhất để thực hiện những mục tiêu xác định trong một không gian và thời gian nhất định nhằm đạt được mục tiêu đã đề ra trong một khoảng thời gian cụ thể. Trong hoạt động văn hóa nghệ thuật, chương trình là cơ sở để tổ chức, dàn dựng và điều hành các hoạt động biểu diễn, giao lưu, tuyên truyền hoặc sự kiện văn hóa.

2.1.3. Khái niệm chương trình nghệ thuật tổng hợp

Trong giáo trình Phương pháp đạo diễn chương trình nghệ thuật tổng hợp, tác giả Lê Ngọc Canh nhận định: “Chương trình nghệ thuật tổng hợp là sự liên kết, hợp thành những tác phẩm, tiết mục đơn lẻ nằm trong một tổng thể sắp xếp cố định và chương trình đó đã hàm chứa tính nghệ thuật tổng hợp. Nói cách khác, chương trình nghệ thuật tổng hợp là tổng hợp các tác phẩm, đơn lẻ của nhiều loại hình nghệ thuật, song nó phải tuân theo quy luật cấu trúc và cân bằng sinh thái, tình cảm, tâm lý và thẩm mỹ người xem” (Lê Ngọc Canh, 2009, tr. 62). Nói đơn giản là sự liên kết hợp lý các tiết mục với nhau trong tổng thể của chương trình. Mỗi chương trình đều có một đích, một định hướng được xác định nhằm đem lại cho người thưởng thức sự tiếp nhận nội dung chủ đề, hình tượng chương trình nghệ thuật, là công việc của người viết kịch bản, người biên tập chương trình nghệ thuật.

Các tiết mục được biên tập, sắp xếp theo một chủ đề hoặc ý tưởng xuyên suốt, bảo đảm tính thống nhất về nội dung, cảm xúc và giá trị thẩm mỹ. Loại hình chương trình này thường được tổ chức trong các sự kiện văn hóa, lễ hội, chương trình chính luận - nghệ thuật, giao lưu hoặc hoạt động kỷ niệm, đòi hỏi sự phối hợp chặt chẽ giữa các yếu tố nghệ thuật dưới sự tổ chức và dàn dựng của đạo diễn chương trình.

2.1.4. Khái niệm Dàn dựng chương trình nghệ thuật tổng hợp

Trong cuốn Biên tập và Dàn dựng chương trình văn hóa nghệ thuật của tác giả Trịnh Đăng Khoa có viết: “Đạo diễn là danh xưng để chỉ một người làm công việc dàn dựng nghệ thuật (dàn cảnh)” (Trịnh

Đặng Khoa, 2021, tr. 10); điều đó có nghĩa là người đạo diễn chính là người Dàn dựng chương trình nghệ thuật tổng hợp, người đạo diễn cần có năng lực phân tích, lý giải và xây dựng hình tượng nghệ thuật trong tiết mục, chương trình và chỉ rõ việc thể hiện hình tượng nghệ thuật đó trên sân khấu; hướng dẫn nhưng không áp đặt, mở ra tất cả những sáng tạo của diễn viên và tập thể văn nghệ sĩ cộng tác viên trong chương trình; có năng lực tổ chức toàn bộ hành động của một chương trình. Theo tác giả Lê Anh Tuấn “Dàn dựng chương trình âm nhạc tổng hợp là việc vận dụng nhiều kiến thức, kỹ năng được học để chuyển một tác phẩm âm nhạc từ dạng văn bản thành dạng âm thanh sao cho tác phẩm đạt hiệu quả cao nhất theo cảm nhận của người dân dựng” (Lê Anh Tuấn, 2007, tr. 7). Nói vậy có nghĩa dàn dựng chương trình nghệ thuật tổng hợp là công việc đặc biệt quan trọng của người phụ trách tổng thể một chương trình nghệ thuật cụ thể (người đạo diễn/người biên đạo/người trực tiếp chỉ đạo nghệ thuật), Dàn dựng chương trình còn là cách chuyển nội dung hành động từ dạng văn bản thành hành động biểu diễn trên sân khấu thông qua nghệ thuật biên dựng, sắp đặt diễn viên vận động và phát triển trong bối cảnh sân khấu. Từ nhận định về đặc điểm chung của các dạng chương trình biểu diễn có thể đưa ra một cách hiểu cơ bản về chương trình nghệ thuật tổng hợp như sau: Chương trình nghệ thuật tổng hợp có thể hiểu là một chương trình nghệ thuật được xây dựng với đa dạng các loại hình nghệ thuật khác nhau trong tổng thể một chương trình. Các tiết mục ở nhiều thể loại như ca hát, múa, nhảy, thời trang, kịch, ngâm thơ, hoạt cảnh, biểu diễn nhạc cụ sẽ được liên kết, sắp xếp theo bố cục logic, chặt chẽ và hợp lý để làm nổi bật chủ đề và hình tượng nghệ thuật, tạo nên một tổng thể chương trình có tính thẩm mỹ và hấp dẫn.

2.2. Mục tiêu, vai trò và ý nghĩa của học phần Dàn dựng chương trình nghệ thuật tổng hợp

2.2.1. Mục tiêu của học phần đối với sinh viên ngành Quản lý văn hóa

Sau khi hoàn thành học phần, SV có khả năng vận dụng kiến thức và kỹ năng chuyên môn để xây dựng, tổ chức và dàn dựng các chương trình nghệ thuật tổng hợp phù hợp với yêu cầu thực tiễn của hoạt động văn hóa nghệ thuật, cụ thể: Về kiến thức: SV hiểu được các nguyên tắc xây dựng ý tưởng, kết cấu, kịch bản chương trình; nắm vững quy trình tổ chức, dàn dựng và điều hành chương trình nghệ thuật; nhận thức được vai trò của đạo diễn trong hoạt động nghệ thuật biểu diễn; Về kỹ năng: SV có khả năng xây dựng chủ đề, biên tập nội dung, thiết kế kịch bản, sắp xếp tiết mục và phối hợp các yếu tố nghệ thuật như âm nhạc, ánh sáng, sân khấu trong quá trình dàn dựng chương trình. SV cũng có khả năng tổ chức, điều hành, tổng duyệt và đánh giá hiệu quả các chương trình nghệ thuật phục vụ các hoạt động văn hóa, chính trị và xã hội; Về năng lực thực hành: SV biết vận dụng kiến thức chuyên môn vào thực tiễn thông qua việc tham gia xây dựng và tổ chức các chương trình nghệ thuật; có khả năng làm việc độc lập, làm việc nhóm, giải quyết các tình huống phát sinh và thích ứng với môi trường hoạt động nghề nghiệp; Về thái độ nghề nghiệp: SV hình thành ý thức tự học, tinh thần trách nhiệm, tác phong làm việc chuyên nghiệp và ý thức bảo tồn, phát huy các giá trị văn hóa nghệ thuật trong quá trình tổ chức và dàn dựng chương trình.

2.2.2. Vai trò và ý nghĩa của học phần đối với sinh viên ngành Quản lý văn hóa

Học phần có vai trò quan trọng trong chương trình đào tạo ngành QLVH, góp phần kết nối giữa kiến thức lý luận và hoạt động thực tiễn trong lĩnh vực văn hóa nghệ thuật. Đây là học phần mang tính ứng dụng cao, giúp SV vận dụng kiến thức chuyên môn vào quá trình xây dựng, tổ chức và điều hành các chương trình nghệ thuật phục vụ đời sống văn hóa xã hội. Qua học phần, SV triển năng lực nghề nghiệp như xây dựng ý tưởng, biên tập nội dung, thiết kế kịch bản, tổ chức biểu diễn, điều hành sân khấu và phối hợp các yếu tố nghệ thuật trong một chương trình tổng thể. Đồng thời, học phần góp phần rèn luyện các kỹ năng cần thiết như làm việc nhóm, giao tiếp, quản lý thời gian, xử lý tình huống và tổ chức sự kiện văn hóa nghệ thuật. Đối với hoạt động đào tạo, học phần tạo môi trường học tập gắn với thực hành và trải nghiệm nghề nghiệp, giúp SV nâng cao khả năng sáng tạo, tư duy tổ chức và năng lực giải quyết vấn đề trong thực tiễn. Đây cũng là điều kiện để người học tiếp cận với quy trình tổ chức chương trình nghệ thuật theo hướng chuyên nghiệp, đáp ứng yêu cầu đổi mới của hoạt động văn hóa nghệ thuật trong bối cảnh hiện nay.

Về ý nghĩa nghề nghiệp: Học phần trang bị nền tảng kiến thức và kỹ năng cần thiết cho SV khi tham gia công tác tại các cơ quan QLVH, trung tâm văn hóa, nhà văn hóa, đơn vị nghệ thuật, cơ sở tổ chức sự

kiện và các thiết chế văn hóa khác. Qua đó góp phần nâng cao năng lực chuyên môn, khả năng thích ứng nghề nghiệp và chất lượng nguồn nhân lực trong lĩnh vực văn hóa nghệ thuật.

2.3. Giải pháp nâng cao chất lượng giảng dạy học phần *Dàn dựng chương trình nghệ thuật tổng hợp* cho sinh viên ngành *Quản lý văn hóa*, Trường Đại học Tân Trào

2.3.1. Đổi mới phương pháp giảng dạy học phần

a. Dạy học theo hướng lấy người học làm trung tâm

Tác giả Dương Viết Á và Đức Thịnh trong cuốn *Tổ chức và dàn dựng chương trình biểu diễn ở cơ sở* đã tập trung trình bày những nguyên tắc và phương pháp cơ bản trong việc xây dựng, tổ chức và dàn dựng chương trình biểu diễn nghệ thuật ở cơ sở. Tài liệu có viết: “Hoạt động tổ chức và dàn dựng chương trình văn nghệ quần chúng, chương trình biểu diễn ở địa phương, cơ sở văn hóa và cộng đồng là không thể thiếu đối với ngành Quản lý văn hóa” (Dương Viết Á, 2000, tr. 30). Tức là tổ chức và dàn dựng chương trình hoạt động cung cấp hệ thống kiến thức nền tảng về quy trình tổ chức chương trình, xây dựng nội dung, sắp xếp tiết mục và điều hành hoạt động biểu diễn, góp phần hỗ trợ người học hình thành kỹ năng tổ chức và dàn dựng chương trình nghệ thuật trong thực tiễn. Đây là nội dung cần thiết nhằm nâng cao chất lượng đào tạo học phần *Dàn dựng chương trình nghệ thuật tổng hợp*. Với đặc thù là học phần mang tính thực hành và sáng tạo, phương pháp giúp SV phát huy tính chủ động trong tiếp nhận, vận dụng kiến thức và tham gia trực tiếp vào quá trình xây dựng, tổ chức chương trình nghệ thuật. Giảng viên giữ vai trò định hướng, hỗ trợ và tạo môi trường học tập tích cực cho SV. Việc triển khai phương pháp này cần gắn với tăng cường các hoạt động thực hành, trải nghiệm như xây dựng chủ đề, viết kịch bản, thiết kế sân khấu và tổ chức biểu diễn. Đồng thời cần vận dụng các phương pháp dạy học tích cực như dạy học theo dự án, thảo luận nhóm, giải quyết tình huống và mô phỏng sân khấu nhằm phát triển năng lực sáng tạo, kỹ năng nghề nghiệp và khả năng làm việc độc lập của SV.

Giảng viên cần khuyến khích SV trao đổi ý tưởng, tự nghiên cứu tài liệu và chủ động tiếp cận thực tiễn nghề nghiệp. SV lớp QLVH tự lên ý tưởng cho tiết mục với chủ đề giảng viên yêu cầu là: Chủ đề: “Sáng mãi niềm tin theo Đảng”, chào mừng kỷ niệm 96 năm Ngày thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam (03/2/1930 - 03/2/2026). Với chủ đề này các em đã hóa thân vào Mushup hoạt cảnh nổi đầu giữa hoà bình và bài múa còn gì đẹp hơn. Đổi mới phương pháp giảng dạy theo hướng lấy người học làm trung tâm góp phần nâng cao hiệu quả đào tạo, phát triển tư duy sáng tạo, kỹ năng nghề nghiệp và khả năng thích ứng thực tiễn cho SV ngành Văn hóa nghệ thuật.

b. Tăng cường dạy học gắn với văn hóa trải nghiệm

Đây là giải pháp quan trọng nhằm nâng cao hiệu quả đào tạo học phần *Dàn dựng chương trình nghệ thuật tổng hợp*. Thông qua các hoạt động trải nghiệm thực tế, SV có cơ hội tiếp cận môi trường hoạt động văn hóa nghệ thuật, từ đó vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn, nâng cao kỹ năng nghề nghiệp và phát triển tư duy sáng tạo. Để hoạt động trải nghiệm đạt hiệu quả, nhà trường cần tăng cường phối hợp với các nhà hát, trung tâm văn hóa, đoàn nghệ thuật, đơn vị tổ chức sự kiện và các cơ sở hoạt động văn hóa nghệ thuật trên địa bàn. Sự liên kết này tạo điều kiện cho SV tham quan, kiến tập, tham gia các chương trình biểu diễn, lễ hội văn hóa và các hoạt động nghệ thuật thực tế. Qua đó, người học được tìm hiểu quy trình tổ chức chương trình, phương thức điều hành sân khấu và yêu cầu nghề nghiệp trong lĩnh vực tổ chức, dàn dựng nghệ thuật. Bên cạnh việc quan sát và học tập kinh nghiệm, SV cần được tham gia trực tiếp vào một số hoạt động phù hợp như hỗ trợ tổ chức chương trình, chuẩn bị sân khấu, phối hợp kỹ thuật hoặc tham gia các khâu thực hiện chương trình nghệ thuật. Những trải nghiệm này giúp người học tích lũy kinh nghiệm thực tiễn, nâng cao kỹ năng tổ chức và khả năng thích ứng với môi trường làm việc chuyên nghiệp. Việc đẩy mạnh phối hợp giữa nhà trường và các đơn vị nghệ thuật không chỉ góp phần nâng cao chất lượng dạy học mà còn tạo môi trường trải nghiệm nghề nghiệp thiết thực, giúp SV ngành QLVH phát triển năng lực thực hành và đáp ứng tốt hơn yêu cầu của thực tiễn nghề nghiệp sau khi tốt nghiệp.

c. Tăng cường thực hành sân khấu

Thực hành sân khấu là nội dung cốt lõi của học phần *Dàn dựng chương trình nghệ thuật tổng hợp*,

bởi đây là môi trường để SV chuyển hóa kiến thức lý thuyết thành năng lực nghề nghiệp. Thông qua hoạt động thực hành, người học được trực tiếp tham gia vào các khâu của quá trình dàn dựng chương trình như xây dựng ý tưởng, biên tập nội dung, viết kịch bản, sắp xếp tiết mục, thiết kế không gian sân khấu, tổ chức luyện tập và điều hành biểu diễn. Qua đó, SV từng bước hình thành tư duy tổ chức chương trình và hiểu rõ quy trình dàn dựng chương trình nghệ thuật.

Việc tăng cường thực hành sân khấu cần được triển khai xuyên suốt trong quá trình học tập, gắn với từng nội dung chuyên môn của học phần. Thay vì chỉ tiếp cận kiến thức qua bài giảng lý thuyết, SV cần được thực hành xây dựng các chương trình nghệ thuật theo chủ đề cụ thể, từ quy mô nhỏ trên lớp đến các chương trình hoàn chỉnh có khán giả tham dự. Quá trình này giúp người học rèn luyện khả năng vận dụng kiến thức, phát triển tư duy sáng tạo và nâng cao kỹ năng giải quyết các tình huống phát sinh trong thực tế. Đặc biệt, thực hành sân khấu không chỉ hướng tới kỹ năng biểu diễn mà còn tập trung vào năng lực tổ chức và dàn dựng chương trình. SV được phân công đảm nhiệm các vị trí khác nhau như đạo diễn, biên tập, dẫn chương trình, phụ trách sân khấu, âm thanh, ánh sáng hoặc điều phối chương trình. Việc trải nghiệm nhiều vai trò giúp người học hiểu rõ đặc điểm công việc của từng bộ phận, đồng thời nâng cao khả năng phối hợp và làm việc nhóm trong hoạt động nghệ thuật. Bên cạnh đó, hoạt động thực hành còn giúp SV phát triển khả năng cảm thụ nghệ thuật, tư duy thẩm mỹ và kỹ năng xử lý các yếu tố sân khấu nhằm tạo nên sự thống nhất về nội dung và hình thức biểu diễn. Đây là cơ sở quan trọng để hình thành năng lực nghề nghiệp của người làm công tác dàn dựng chương trình nghệ thuật sau khi tốt nghiệp. Như vậy, tăng cường thực hành sân khấu trong học phần *Dàn dựng chương trình nghệ thuật tổng hợp* là giải pháp cần thiết nhằm nâng cao chất lượng đào tạo, góp phần phát triển năng lực thực hành, kỹ năng tổ chức chương trình và tư duy sáng tạo cho SV ngành QLVH.

2.3.2. Nâng cao chất lượng nội dung học phần

a. Kết hợp giá trị nghệ thuật truyền thống với nghệ thuật hiện đại

Trong quá trình phát triển của nghệ thuật biểu diễn, sự kết hợp giữa yếu tố truyền thống và hiện đại đang trở thành xu hướng phổ biến tạo nên những chương trình vừa mang bản sắc văn hóa dân tộc vừa phù hợp với nhu cầu thưởng thức của công chúng ngày nay. Nghệ thuật truyền thống chứa đựng những giá trị văn hóa, lịch sử và thẩm mỹ được hình thành qua nhiều thế hệ. Các loại hình dân ca, múa dân gian, sân khấu cổ truyền hay lễ hội văn hóa không chỉ phản ánh đời sống tinh thần của cộng đồng mà còn thể hiện bản sắc riêng của dân tộc. Trong khi đó, nghệ thuật hiện đại với sự hỗ trợ của công nghệ và các phương thức biểu đạt mới đã tạo nên nhiều hình thức trình diễn hấp dẫn, phù hợp với đời sống nghệ thuật đương đại. Trong giảng dạy học phần, giảng viên cần hướng dẫn SV khai thác các chất liệu văn hóa truyền thống như âm nhạc dân tộc, trang phục, ngôn ngữ sân khấu và yếu tố văn hóa vùng miền để đưa vào chương trình biểu diễn. Việc tiếp cận các giá trị truyền thống giúp SV hiểu rõ hơn về bản sắc văn hóa dân tộc và nâng cao ý thức bảo tồn di sản nghệ thuật. Quá trình kết hợp giữa truyền thống và hiện đại còn giúp SV phát triển khả năng sáng tạo nghệ thuật, SV có điều kiện rèn luyện tư duy thẩm mỹ và hình thành phong cách sáng tạo riêng trong hoạt động dàn dựng chương trình. Trong bối cảnh toàn cầu hóa hiện nay, việc giữ gìn bản sắc văn hóa dân tộc trong sáng tạo nghệ thuật có ý nghĩa đặc biệt quan trọng. Vì vậy, giảng viên cần định hướng cho SV biết kế thừa có chọn lọc các giá trị truyền thống và vận dụng linh hoạt vào hoạt động nghệ thuật đương đại nhằm tạo nên những chương trình vừa mang giá trị văn hóa vừa có tính sáng tạo cao. Sự kết hợp giữa nghệ thuật truyền thống và nghệ thuật hiện đại không chỉ làm phong phú nội dung đào tạo mà còn góp phần hình thành bản lĩnh nghề nghiệp và ý thức gìn giữ văn hóa dân tộc cho SV.

b. Rèn luyện kỹ năng biên tập âm nhạc

Biên tập âm nhạc cho chương trình là nội dung quan trọng góp phần hình thành năng lực tổ chức biểu diễn và tư duy sáng tạo nghệ thuật cho SV, giúp người học nâng cao khả năng xây dựng chương trình nghệ thuật có tính thống nhất, bảo đảm hiệu quả biểu đạt và đáp ứng yêu cầu thực tiễn nghề nghiệp. Đây là quá trình lựa chọn, sắp xếp và xử lý các tác phẩm âm nhạc phù hợp với chủ đề, nội dung và hình thức biểu diễn của chương trình. Trong quá trình học tập, SV cần được hướng dẫn cách lựa chọn âm nhạc phù hợp với từng tiết mục, xây dựng mạch cảm xúc xuyên suốt, đồng thời thực hiện các thao tác cắt ghép, chuyển đoạn và phối

hợp âm thanh nhằm bảo đảm tính liền mạch và hiệu quả nghệ thuật. Bên cạnh đó, người học cần được trang bị những kiến thức cơ bản về âm thanh, tiết tấu và cấu trúc âm nhạc để phục vụ hoạt động dàn dựng. Trong bối cảnh chuyển đổi số và sự phát triển của nghệ thuật đương đại, việc ứng dụng các phần mềm biên tập âm thanh, xử lý nhạc và thiết kế sân khấu cũng cần được chú trọng. Điều này không chỉ góp phần nâng cao chất lượng chương trình nghệ thuật mà còn giúp SV thích ứng với xu hướng phát triển của hoạt động biểu diễn hiện nay. Nhìn chung, rèn luyện kỹ năng biên tập nhạc và dàn dựng chương trình là giải pháp cần thiết nhằm nâng cao năng lực chuyên môn, khả năng sáng tạo và năng lực nghề nghiệp cho SV ngành QLVH.

c. Tăng cường liên kết với các đơn vị nghệ thuật và tổ chức biểu diễn

Tăng cường liên kết giữa cơ sở đào tạo với các đơn vị nghệ thuật và tổ chức biểu diễn là giải pháp quan trọng nhằm nâng cao chất lượng đào tạo học phần *Dàn dựng chương trình nghệ thuật tổng hợp*. Thông qua sự hợp tác này, SV có điều kiện tiếp cận môi trường nghề nghiệp thực tế, góp phần gắn kết giữa nội dung đào tạo với yêu cầu của thực tiễn hoạt động văn hóa nghệ thuật. Để bảo đảm tính hiệu quả và bền vững, nhà trường cần xây dựng cơ chế phối hợp và ký kết hợp tác với các nhà hát, trung tâm văn hóa, đoàn nghệ thuật, công ty tổ chức sự kiện và các đơn vị biểu diễn chuyên nghiệp. Nội dung hợp tác có thể bao gồm hỗ trợ hoạt động kiến tập, thực tập nghề nghiệp, tham quan thực tế, tổ chức các chương trình nghệ thuật và trao đổi kinh nghiệm chuyên môn giữa cơ sở đào tạo với đơn vị sử dụng lao động. Thông qua các hoạt động thực tập và tham quan nghề nghiệp, SV có cơ hội tìm hiểu quy trình xây dựng, tổ chức và điều hành chương trình nghệ thuật, đồng thời tiếp cận môi trường làm việc chuyên nghiệp. Quá trình này giúp người học củng cố kiến thức chuyên môn, nâng cao kỹ năng nghề nghiệp và hiểu rõ hơn yêu cầu thực tiễn của lĩnh vực tổ chức, dàn dựng các hoạt động văn hóa nghệ thuật. Ngoài ra, sự liên kết với các đơn vị nghệ thuật còn tạo điều kiện để giảng viên cập nhật xu hướng phát triển của nghệ thuật biểu diễn, từ đó điều chỉnh nội dung giảng dạy theo hướng phù hợp với thực tiễn nghề nghiệp. Vì vậy, xây dựng và duy trì cơ chế hợp tác giữa nhà trường với các đơn vị nghệ thuật và tổ chức biểu diễn là giải pháp cần thiết nhằm nâng cao chất lượng đào tạo, đáp ứng yêu cầu phát triển nguồn nhân lực trong lĩnh vực văn hóa.

3. Kết luận

Với xu thế hội nhập và phát triển của đất nước, chương trình nghệ thuật tổng hợp đều xuất hiện trong hầu hết các hoạt động với nhiều mục đích khác nhau: chào mừng, hưởng ứng, ca ngợi, tuyên dương... trong các cơ sở giáo dục cũng rất được quan tâm đầu tư. Bởi các chương trình nghệ thuật là một trong những hình thức, phương tiện giáo dục sắc bén cho SV về trí tuệ, thẩm mỹ, đạo đức và thể chất một cách toàn diện. Việc nâng cao các kỹ năng cần có cho SV ngành QLVH trong tổ chức dàn dựng chương trình một cách hiệu quả là không thể thiếu. Dàn dựng chương trình nghệ thuật tổng hợp là môn học không dễ với rất nhiều SV ngành QLVH, song đây là môn học quan trọng nên làm thế nào để SV học được tốt môn này là điều nhiều giảng viên quan tâm, là quá trình sáng tạo và tổ chức các yếu tố nghệ thuật đa dạng thành một chỉnh thể biểu diễn thống nhất về nội dung, kết cấu và phong cách nhằm truyền tải tư tưởng, cảm xúc và giá trị thẩm mỹ tới công chúng. Hoạt động đó giữ vai trò quan trọng trong nghệ thuật biểu diễn hiện đại vì nó quyết định chất lượng nghệ thuật, hiệu quả truyền thông, sức hấp dẫn của chương trình nghệ thuật tổng hợp.

Chú thích

(*) Bài báo là sản phẩm của đề tài nghiên cứu khoa học cấp cơ sở “Nâng cao chất lượng dạy và học học phần Dàn dựng chương trình nghệ thuật tổng hợp cho sinh viên ngành Quản lý văn hóa tại Trường Đại học Tân Trào” (mã số: 2025.6.19) do Trường Đại học Tân Trào, Tuyên Quang chủ trì và thực hiện. Tác giả xin trân trọng cảm ơn sự quan tâm, hỗ trợ của cơ quan chủ trì, các giảng viên và sinh viên đã tham gia khảo sát, cung cấp thông tin phục vụ nghiên cứu.

Tài liệu tham khảo

- Dương Viết Ất, Đức Thịnh (2000). *Tổ chức và dàn dựng chương trình nghệ thuật tổng hợp* (Nghệ thuật đạo diễn). NXB Văn hóa - Thông tin.
- Lê Anh Tuấn (2007). *Dàn dựng chương trình âm nhạc tổng hợp*. NXB Đại học Sư phạm.
- Lê Ngọc Canh (2009). *Phương pháp đạo diễn chương trình nghệ thuật tổng hợp* (Nghệ thuật đạo diễn). NXB Văn hóa - Thông tin.
- Lê Ngọc Trà (chủ biên, 2009). *Giáo trình Mỹ học đại cương*. NXB Đại học Sư phạm Hà Nội.
- Nguyễn Văn Dân (2002). *Cơ sở văn hóa Việt Nam*. NXB Văn hóa - Thông tin.
- Trần Quốc Bình (chủ biên, 2022). *Giáo trình Mỹ học - Xã hội học nghệ thuật*. NXB Thế giới.
- Trịnh Đăng Khoa (2021). *Biên tập và dàn dựng chương trình văn hoá nghệ thuật*. NXB Đại học Quốc gia TP. Hồ Chí Minh.